

Phụ lục I:

Mẫu Quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ
(Kèm theo Thông tư số /2026/TT-BNV ngày tháng năm 2026 của Bộ Nội vụ)

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí mua sắm (hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp) tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ của cơ quan, đơn vị.....

THẨM QUYỀN BAN HÀNH¹

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi bổ sung một số điều của Luật số 90/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật thuế giá trị gia tăng; Luật thuế xuất khẩu; thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương ...(nếu có);

*Các căn cứ pháp lý khác có liên quan, nếu có;
Theo đề nghị củatại Tờ trình số... ngày....của....*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị (hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị); thuê hàng hoá, dịch vụ với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên cơ quan, đơn vị mua sắm tài sản, trang thiết bị (hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản); thuê hàng hoá, dịch vụ.

2. Danh mục mua sắm tài sản, trang thiết bị (hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị); thuê hàng hoá, dịch vụ.

3. Dự toán kinh phí:... triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước: triệu đồng

- Nguồn khác (nếu có): triệu đồng

4. Thời gian thực hiện nhiệm vụ¹.

5. Các nội dung khác (nếu có)

(Trường hợp Quyết định phê duyệt nhiệm vụ đối với nhiều đơn vị thực hiện cần thể hiện đầy đủ các nội dung nêu trên đối với từng đơn vị).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu:

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

¹ Trong trường hợp nhiệm vụ có thời gian thực hiện trên 01 năm thì cần xác định dự toán kinh phí thực hiện trong từng năm.